

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLEI
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2021/QĐST- HNGĐ

Đăk Glei, ngày 06 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2020/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020 (Số mới: 01/2021/TLST – HNGĐ ngày 04/01/2021), giữa:

- Nguyên đơn: Chị Xa Thị Huyền T

- Bị đơn: Anh Trịnh Văn T

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Xa Thị Huyền T và anh Trịnh Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Xa Thị Huyền T và anh Trịnh Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung cháu Trịnh Thị Thu H; sinh ngày 22/5/2013. Chị T và anh T thỏa thuận, sau khi ly hôn anh Trịnh Văn T được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trịnh Thị Thu H. Chị Xa Thị Huyền T

không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Vì quyền lợi của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Xa Thị Huyền T và anh Trịnh Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Áp dụng Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) Chị Xa Thị Huyền T tự nguyện nhận nộp thay phần án phí cho anh Trịnh Văn T, nhưng được trừ vào số tiền mà chị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2010/0004648, ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả lại cho chị Xa Thị Huyền T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Chi cục THADS huyện Đăk Glei;
- UBND xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Đình Tài